

Van tay

## HBV10-10

phản ứng RoHS2

Van chuyển mạch 3 cổng gắn đầu nối



Sơ đồ hình  
dạng/giá cả

Hình dạng liên kết

Khối lượng 122.0g

Đơn vị xuất  
kho 1Chiếc (cái)

Chất lỏng

PBT

Kim loại

Đồng thau + mạ kẽm tĩnh điện

Cao su Seal

NBR

## Kích thước áp dụng

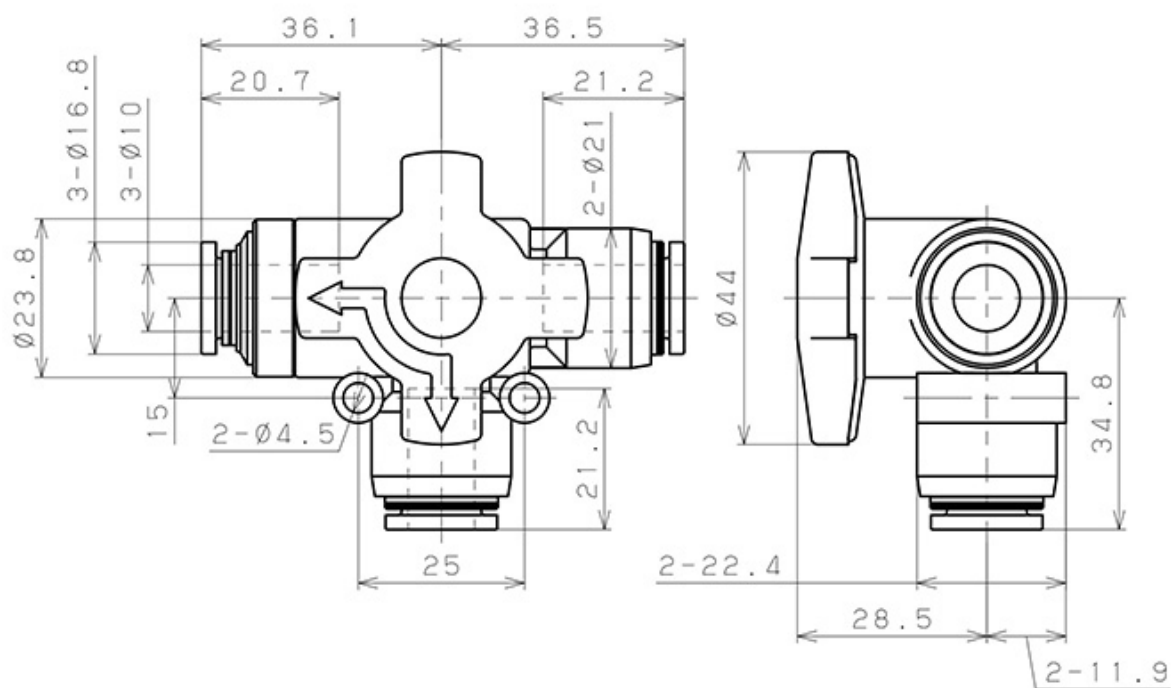
### Kích thước ống1

φ10mm

### Kích thước ống2

φ10mm

Sơ đồ kích thước bên ngoài



## Thông số kỹ thuật

|                         |           |
|-------------------------|-----------|
| Dạng chất được sử dụng  | không khí |
| Áp suất làm việc tối đa | 0.7MPa    |

|                                 |                          |
|---------------------------------|--------------------------|
| Áp suất chân không được sử dụng | -100kPa                  |
| Phạm vi nhiệt độ hoạt động      | 0~60°C (không đóng băng) |

## Số cổng

3

## Nội dung chú ý cá nhân

### Chú ý

1. Không sử dụng chất bôi trơn.
2. Đảm bảo xoay tay cầm 90 °. Quay không đủ có thể gây ra tính liên tục kém và tốc độ dòng chảy không đủ do chuyển mạch không đủ. Nếu xoay quá nhiều, phần thân chính có thể bị hỏng.
3. Trước khi thực sự bơm không khí, hãy kiểm tra hướng mũi tên ở phía trên tay cầm
4. Khi sử dụng với áp suất âm, hãy gắn bộ lọc chân không ở phía đầu hút cặn, bụi vì cặn, bụi có thể gây ra sự cố.

Nội dung chú ý >